



Người ký: Bộ Giao
thông Vận tải
Thời gian ký: 28.05.2020 15:35:21
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
+07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1007/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2020

TRƯỞNG ĐH HÀNG HẢI VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông

ĐẾN Số: 682
Ngày: 29/5/2020
Lưu hồ sơ số: 7020

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-BGTVT ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án đổi mới công tác quản lý đầu tư, xây dựng trong lĩnh vực giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông tại Văn bản số 898/CQLXD-PCĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông là tổ chức trực thuộc Bộ Giao thông vận tải (sau đây viết tắt là Bộ GTVT) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ GTVT (sau đây viết tắt là Bộ trưởng) quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng trong giai đoạn chuẩn bị và thực hiện dự án đối với các dự án do Bộ GTVT quản lý theo quy định; thực hiện chức năng của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trong phạm vi cả nước theo thẩm quyền của Bộ GTVT và quy định của pháp luật.

BGM;
- P. TRUC, QTB
- BAN QLDA
- P. TRUC
Số: 1007/QĐ-BGTVT

Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông có tư cách pháp nhân, có con dấu, được hưởng kinh phí từ ngân sách nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch viết bằng tiếng Anh: TRANSPORT CONSTRUCTION AND QUALITY MANAGEMENT BUREAU, viết tắt là: TCQM.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu để Bộ trưởng ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định có liên quan về quản lý đầu tư, xây dựng trong bước lập dự án đầu tư (trừ dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài) và giai đoạn thực hiện dự án; tổ chức, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện sau khi các quy định này được ban hành.

2. Tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan trong bước lập dự án đầu tư (trừ dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài) và giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông theo phân công của Bộ trưởng.

3. Chủ trì tham mưu công tác xây dựng định mức xây dựng, tổ chức lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng, trình Bộ trưởng quyết định ban hành, công bố và áp dụng định mức xây dựng để lập, quản lý chi phí xây dựng công trình giao thông thuộc thẩm quyền của Bộ GTVT.

4. Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Đối tác công - tư trong công tác thẩm định thiết kế sơ bộ, sơ bộ tổng mức đầu tư, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc để Chính phủ báo cáo Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng.

5. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về xây dựng và cơ quan tham mưu thuộc Bộ GTVT trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư (trừ dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài) và giai đoạn thực hiện dự án theo quy định của pháp luật và Bộ GTVT:

a) Thẩm định, trình Bộ trưởng hoặc để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án sử dụng vốn đầu tư công (trừ dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài) và dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư do Bộ GTVT quản lý;

b) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ GTVT trong việc thẩm định dự án đầu tư, thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông theo quy định của pháp luật (trừ dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài);

c) Thẩm định, tham mưu trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc phê duyệt theo ủy quyền của Bộ trưởng đối với thiết kế, dự toán, chỉ dẫn kỹ thuật triển khai sau thiết kế

cơ sở các công trình thuộc dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư và các dự án, công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng theo quy định.

d) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ GTVT trong việc thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán sau thiết kế cơ sở các dự án, công trình giao thông theo quy định của pháp luật;

đ) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng;

e) Tham mưu cho Bộ GTVT hướng dẫn công tác bàn giao đưa công trình vào sử dụng đối với các dự án đầu tư xây dựng do Bộ GTVT làm chủ đầu tư;

g) Là đầu mối của Bộ GTVT để phối hợp với Hội đồng nghiệm thu nhà nước các công trình xây dựng.

6. Đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (trừ các dự án đã được phê duyệt chủ trương):

a) Về công tác lựa chọn nhà đầu tư: Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư; tổ chức đàm phán, thương thảo hợp đồng, trình Bộ trưởng ký kết Hợp đồng dự án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi công tác lựa chọn nhà đầu tư;

b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Đối tác công - tư và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trình Bộ trưởng chấp thuận chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng dự án các dự án do Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông thẩm định, tham mưu cho Bộ phê duyệt đầu tư;

c) Phối hợp với Vụ Tài chính chấp thuận việc cầm cố, thế chấp tài sản của doanh nghiệp dự án đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư do Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông thẩm định, tham mưu cho Bộ phê duyệt đầu tư.

7. Chủ trì, phối hợp với Vụ Môi trường thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc phê duyệt theo ủy quyền của Bộ trưởng đề cương, dự toán tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc và giám sát môi trường trong quá trình thi công xây dựng đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng theo quy định.

8. Chủ trì, phối hợp với Vụ An toàn giao thông thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc phê duyệt theo ủy quyền của Bộ trưởng đề cương, dự toán tư vấn thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi đưa công trình vào khai thác đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Bộ trưởng theo quy định.

9. Về công tác lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án:

a) Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Bộ trưởng quyết định đầu tư; tham mưu cho Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ;

b) Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Bộ GTVT làm chủ đầu tư;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, theo dõi công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định đối với các dự án do Bộ GTVT quản lý;

d) Thường trực Tổ Thẩm định và Hội đồng Tư vấn cấp Bộ đối với công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư do Bộ GTVT quản lý theo quy định.

10. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính tham mưu giải quyết các vấn đề có liên quan đến bảo hiểm công trình xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra các chủ đầu tư, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo hiểm công trình trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

11. Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu cho Bộ trưởng về cơ chế chính sách và phối hợp với địa phương để giải quyết hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng các dự án do Bộ GTVT quản lý.

12. Thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá đầu tư trong bước lập dự án đầu tư công (trừ dự án ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài) và giai đoạn thực hiện dự án; phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư và Vụ Đối tác công - tư tổng hợp báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư, tổng thể đầu tư dự án.

13. Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác quản lý thi công, chất lượng, tiến độ, giá thành, an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT. Quyết định tạm đình chỉ hoặc trình Bộ trưởng quyết định đình chỉ thi công nếu phát hiện công trình đang thi công không bảo đảm kỹ thuật, chất lượng, an toàn công trình, an toàn lao động, an toàn giao thông.

Yêu cầu chủ đầu tư, nhà đầu tư thực hiện hoặc trình Bộ trưởng quyết định (đối với các dự án do Bộ GTVT làm chủ đầu tư) thay thế nhà thầu vi phạm tiến độ, chất lượng và các điều khoản khác của hợp đồng xây dựng, hợp đồng dự án theo quy định. Tham mưu, trình Bộ trưởng quyết định xử lý hoặc cấm nhà thầu, nhà đầu tư tham gia hoạt động đấu thầu theo quy định đối với các dự án do Bộ GTVT quản lý.

14. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng quy định, hướng dẫn về quản lý chất lượng công trình giao thông; quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng theo nhiệm vụ

được phân công. Thẩm định, trình Bộ trưởng quyết định các nội dung về chất lượng trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng và bảo hành công trình theo phân cấp. Yêu cầu chủ đầu tư, nhà đầu tư, Ban quản lý dự án thực hiện kiểm định chất lượng hoặc tổ chức kiểm định chất lượng công trình giao thông khi có nghi ngờ về chất lượng hoặc khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

15. Phối hợp với Thanh tra Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật trong quản lý đầu tư, xây dựng và quản lý chất lượng công trình giao thông.

16. Tham mưu cho Bộ trưởng thay thế hoặc điều chỉnh nhiệm vụ, thẩm quyền của chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trong giai đoạn lập dự án đầu tư và giai đoạn thực hiện dự án.

17. Chủ trì tham mưu, trình Bộ trưởng quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền:

a) Xử lý sự cố và những vấn đề phát sinh có liên quan trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng;

b) Giải quyết các tranh chấp về chất lượng xây dựng công trình;

c) Đề xuất công tác giám định chất lượng công trình trong trường hợp cần thiết;

d) Chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình giao thông;

đ) Công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trong phạm vi cả nước theo nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ GTVT.

18. Chủ trì tham mưu thực hiện và đề xuất xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có sai sót liên quan đến lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng thuộc nhiệm vụ của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông.

19. Phối hợp tổ chức thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới; chủ trì nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ về quản lý xây dựng và quản lý chất lượng công trình giao thông.

20. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về quản lý xây dựng, quản lý chất lượng công trình và các lĩnh vực khác được Bộ trưởng giao.

21. Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành Giao thông vận tải theo quy định và phân công, ủy quyền của Bộ trưởng.

22. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Nhà nước và của Bộ GTVT.

23. Quản lý bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và người lao động; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật; xây dựng, trình Bộ trưởng cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông.

24. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định. Được sử dụng chi phí quản lý dự án, chi phí hoạt động của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, chi phí thẩm định, giám định, kiểm định, chi phí giám sát, đánh giá đầu tư, chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

25. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình giao thông thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ GTVT.

26. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Các tổ chức giúp việc Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, gồm:

a) Văn phòng.

b) Phòng Pháp chế - Đấu thầu.

c) Phòng Dự án đầu tư 1 (tổ chức lại trên cơ sở Phòng Tổng hợp);

d) Phòng Dự án đầu tư 2 (tổ chức lại trên cơ sở Phòng Quản lý xây dựng 5);

đ) Phòng Quản lý xây dựng 1;

e) Phòng Quản lý xây dựng 2;

g) Phòng Quản lý xây dựng 3;

h) Phòng Quản lý xây dựng 4;

i) Chi cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông tại thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông tại thành phố Hồ Chí Minh theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công

trình giao thông; Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các tổ chức còn lại thuộc Cục.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục trưởng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông; các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và pháp luật về nhiệm vụ được Cục trưởng phân công.

2. Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm.

3. Các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2020; thay thế Quyết định số 696/QĐ-BGTVT ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông và Quyết định số 1259/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Thứ trưởng;
- Các tổ chức tham mưu giúp việc Bộ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Các Sở GTVT;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Đảng ủy Bộ GTVT;
- Công đoàn Cơ quan Bộ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Thanh).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thế